

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BẮC TÂN UYÊN
TỈNH BÌNH DƯƠNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 04/2025/HS-ST

Ngày: 14 - 01 - 2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẮC TÂN UYÊN, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Thị Ngọc Lan.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Bò Quốc Khánh;

2. Ông Đồng Thanh Bình.

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Ngô Thị An - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bắc Tân Uyên, tỉnh Bình Dương.

- **Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Bắc Tân Uyên tham gia phiên tòa:** Ông Nguyễn Bá Trung - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 01 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bắc Tân Uyên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 117/2024/TLST-HS ngày 03 tháng 12 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 97/2024/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 12 năm 2024 và Quyết định hoãn phiên tòa số 38/2024/HSST-QĐ ngày 30/12/2024, đối với bị cáo:

Trịnh Viết L (tên gọi khác: B), sinh năm 1991, tại Thành phố Hà Nội; nơi đăng ký thường trú và chỗ ở hiện nay: Tổ A, khu phố F, phường U, thành phố T, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ học vấn: Lớp 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trịnh Viết C, sinh năm 1962 (đã chết) và bà Phạm Thị T, sinh năm 1964. Bị cáo có vợ tên Hoàng Thị L1, sinh năm 1995 và có 02 con sinh năm 2014 và sinh ngày 22/11/2024. Tiền án: Ngày 15/9/2023 bị Tòa án nhân dân huyện Bắc Tân Uyên, tỉnh Bình Dương xử phạt 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội “Đánh bạc” tại Bản án số 42/2023/HS-ST, ngày 15/6/2024 chấp hành xong thời gian thử thách. Tiền sự: Không.

Nhân thân:

- Ngày 15/11/2022 bị Công an xã T, huyện B xử phạt vi phạm hành chính số tiền 1.500.000đ về hành vi đánh bạc trái phép, tại Quyết định số 44/QĐ-XPHC, đã nộp phạt xong ngày 17/11/2022;

- Ngày 17/3/2015 bị Tòa án nhân dân thị xã Tân Uyên (nay là thành phố T), tỉnh Bình Dương xử phạt 27 tháng tù về tội Cố ý gây thương tích theo Bản án số 27/2015/HS-ST, đã chấp hành xong ngày 19/7/2016.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 11/9/2024 cho đến nay. Có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo: Ông Lê Hữu T1 – Luật sư Công ty L2 thuộc Đoàn Luật sư Thành phố H. Có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

1. Ông Trần Thái K, sinh năm: 1982; nơi đăng ký thường trú và chỗ ở hiện nay: Ấp Ông H, xã T, huyện V, tỉnh Đồng Nai. Có đơn xin xét xử vắng mặt.

2. Ông Vương Văn P, sinh năm: 1977; nơi đăng ký thường trú: Số C L, phường A, Quận B (nay là phường T, thành phố T), Thành phố Hồ Chí Minh; Chỗ ở hiện nay: Ấp X, xã T, huyện B, tỉnh Bình Dương. Có đơn xin xét xử vắng mặt.

3. Ông Vũ Thành N, sinh năm: 2001; nơi đăng ký thường trú và chỗ ở hiện nay: Tổ C, Khu phố D, phường U, thành phố T, tỉnh Bình Dương. Có đơn xin xét xử vắng mặt.

4. Ông Huỳnh Minh T2, sinh năm 2001; nơi đăng ký thường trú và chỗ ở hiện nay: Tổ E, ấp S, xã Đ, huyện B, tỉnh Bình Dương. Có đơn xin xét xử vắng mặt.

5. Ông Đoàn Vĩnh T3, sinh năm: 1995; nơi đăng ký thường trú và chỗ ở hiện nay: Khu phố E, phường U, thành phố T, tỉnh Bình Dương. Có đơn xin xét xử vắng mặt.

6. Ông Trần Công T4, sinh năm 1966; nơi đăng ký thường trú và chỗ ở hiện nay: Tổ 5, ấp B, xã T, huyện V, tỉnh Đồng Nai. Có đơn xin xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo Trịnh Viết L và Trần Thái K, Vương Văn P, Vũ Thành N, Huỳnh Minh T2, Đoàn Vĩnh T3 và Trần Công T4 cùng làm việc tại Công ty TNHH H1 thuộc ấp B, xã T, huyện B, tỉnh Bình Dương nên quen biết nhau.

Khoảng 17 giờ 00 phút ngày 19/8/2024, K lái xe ô tô vào bãi xe của Công ty TNHH H1 đậu rồi vào khu vực nhà nghỉ cho tài xế trước cổng Công ty TNHH H1 để nghỉ. Tại đây, K sử dụng điện thoại hiệu Oppo Reno 12 5G của Khương tải ứng dụng game bầu cua. K nhặt một tấm mút xốp màu trắng có chiều dài khoảng 80 cm, chiều rộng 60 cm ở khu vực bãi xe rồi dùng viết ghi chữ bầu, cua, tôm, cá, gà, nai lên tấm mút xốp. Sau đó, K rủ L, P, N, Minh T2, V chơi đánh bạc thắng thua bằng tiền dưới hình thức “lắc bầu cua” mỗi ván đặt cược 10.000 đồng đến 20.000 đồng do K làm cái thì L, P, N, Minh T2, Vĩnh T3 đồng ý. Quá trình tham gia chơi đánh bạc,

K mang theo 1.400.000 đồng, P mang theo 100.000 đồng, N mang theo 260.000 đồng, Minh T2 mang theo 180.000 đồng để đánh bạc. L mang theo 1.723.000 đồng và sử dụng 80.000 đồng để đánh bạc. Vĩnh T3 mang theo 850.000 đồng và sử dụng 350.000 đồng để đánh bạc. Quá trình chơi, K thua nhiều nên cho rằng không may mắn nên định nghỉ chơi. Lúc này, Vĩnh T3 mượn điện thoại di động hiệu Redmi Note 13 Pro+ của Trần Công T4 có tải ứng dụng game bầu cua để K tiếp tục làm cái thì T4 đồng ý. Do bị thua nên L nghỉ chơi và nằm vờng cạnh đó. Đến khoảng 18 giờ 40 phút cùng ngày, Công an xã T, huyện B đến kiểm tra phát hiện nên mời L, P, N, Minh T2, V, T4 đến trụ sở Công an xã T lập biên bản vụ việc và tiến hành thu giữ vật chứng, tài sản có liên quan gồm:

- 1.460.000đ (một triệu bốn trăm sáu mươi nghìn đồng) tại vị trí P, N, Minh T2, V đang ngồi đánh bạc;
- 01 (một) điện thoại di động hiệu Redmi Note 13 Pro+ của Trần Công T4;
- 01 (một) tấm măt xốp màu trắng có chiều dài khoảng 80cm, chiều rộng 60cm có ghi chữ bầu, cua, tôm, cá, gà, nai;
- 1.643.000đ (một triệu sáu trăm bốn mươi ba nghìn đồng) của Trịnh Viết L;
- 50.000đ (năm mươi nghìn đồng) của Huỳnh Minh T2;
- 1.000.000đ (một triệu đồng) và 01 (một) điện thoại di động hiệu Oppo Reno 12 5G của Trần Thái K;
- 80.000đ (tám mươi nghìn đồng) của Vương Văn P;
- 280.000đ (hai trăm tám mươi nghìn đồng) của Vũ Thành N.

Quá trình điều tra, các đối tượng khai nhận:

- Trịnh Viết L mang theo số tiền 1.723.000đ và sử dụng số tiền 80.000đ để đánh bạc. Quá trình đánh bạc, L bị thua 80.000đ, số tiền còn lại 1.643.000đ L cất trong người và bị thu giữ;

- Đoàn Vĩnh T3 mang theo trong người số tiền 850.000đ, sử dụng 350.000đ để đánh bạc. Quá trình đánh bạc, V thắng 610.000đ. Số tiền 1.460.000đ thu giữ tại chiếu bạc (gồm tiền của Vĩnh T3 đánh bạc 350.000 đồng; tiền thắng bạc 610.000 đồng; tiền không đánh bạc 500.000 đồng).

- Trần Thái K mang theo trong người số tiền 1.400.000đ và sử dụng hết số tiền này để đánh bạc. Kết quả K thua 400.000đ. Khi công an vào thu giữ trong bóp của K số tiền còn lại là 1.000.000đ.

- Vương Văn P mang theo trong người 100.000đ và sử dụng hết số tiền này để đánh bạc. Kết quả P thua 20.000đ. Khi công an vào thu giữ trong túi quần của P số tiền còn lại là 80.000đ.

- Vũ Thành N mang theo trong người 260.000đ và sử dụng hết số tiền này để đánh bạc. Kết quả N thắng 20.000đ. Khi công an vào thu giữ trong túi quần của N số tiền còn lại là 280.000đ.

- Huỳnh Minh T2 mang theo trong người 180.000đ và sử dụng hết số tiền này để đánh bạc. Kết quả T2 thua 130.000đ. Khi công an vào thu giữ trong túi quần của Minh T2 số tiền còn lại là 50.000đ.

Căn cứ biên bản vụ việc ngày 19/8/2024 và lời khai của Trịnh Viết L và những người tham gia đánh bạc xác định: Tổng số tiền L, P, N, Minh T2, Vĩnh T3 sử dụng vào mục đích đánh bạc là 2.370.000đ (hai triệu ba trăm bảy mươi nghìn đồng).

Qua tra cứu thông tin về tiền án, tiền sự của các đối tượng, kết quả: Trần Thái K, Vương Văn P, Vũ Thành N, Huỳnh Minh T2, Đoàn Vĩnh T3 đều chưa có tiền án, tiền sự. Riêng đối với Trịnh Viết L có 01 tiền án: Ngày 15/9/2023 bị Tòa án nhân dân huyện Bắc Tân Uyên, tỉnh Bình Dương xử phạt 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội “Đánh bạc” tại Bản án số 42/2023/HS-ST, ngày 15/6/2024 chấp hành xong thời gian thử thách.

Ngày 11/9/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện B đã khởi tố vụ án, khởi tố bị can, áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú đối với Trịnh Viết L để điều tra về hành vi đánh bạc theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

Tại bản Cáo trạng số 107/CT-VKS-BTU, ngày 30/11/2024 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Bắc Tân Uyên, tỉnh Bình Dương đã truy tố Trịnh Viết L về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên toà, đại diện Viện Kiểm sát không bổ sung, thay đổi quan điểm truy tố, đồng thời giữ nguyên nội dung truy tố bị cáo Trịnh Viết L về tội đánh bạc theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự. Đại diện Viện Kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Trịnh Viết L phạm tội đánh bạc đồng thời áp dụng khoản 1 Điều 321, Điều 38, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 46, 47 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Trịnh Viết L từ 06 (sáu) đến 9 (chín) tháng tù.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự tuyên:

- Tịch thu tiêu hủy 01 tấm măt xốp màu trắng có chiều dài khoảng 80 cm, chiều rộng 60 cm có ghi chữ bầu, cua, tôm, cá, gà, nai;

- Tuyên tịch thu nộp ngân sách Nhà nước: 01 điện thoại di động hiệu Oppo Reno 12 5G của Trần Thái K, 01 điện thoại di động hiệu Redmi Note 13 Pro+ của Trần Công T4 và số tiền bị cáo cùng các đối tượng Trần Thái K, Vương Văn P, Vũ Thành N, Huỳnh Minh T2, Đoàn Vĩnh T3 sử dụng để đánh bạc là 2.370.000đ.

- Trả cho bị cáo Trịnh Viết L 1.643.000 đồng không sử dụng vào việc đánh bạc.

- Trả cho Đoàn Vĩnh T3 500.000 đồng không sử dụng vào việc đánh bạc.

Người bào chữa cho bị cáo trình bày lời bào chữa: Thống nhất quan điểm của đại diện Viện Kiểm sát về tội danh, điểm, khoản, điều luật đã truy tố đối với bị cáo Trịnh Viết L. Bị cáo đánh bạc với số tiền rất nhỏ (80.000 đồng) và đã tự ý nửa chừng chấm dứt hành vi phạm tội. Khi bị cáo thua hết 80.000 đồng, mặc dù còn tiền trong túi nhưng bị cáo không tiếp tục dùng để đánh bạc mà ra văng nằm. Bị cáo cũng đã bổ sung các tài liệu, chứng cứ chứng minh tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét một cách khách quan, toàn diện để miễn trách nhiệm hình sự, hoặc cho bị cáo được hưởng án treo, phạt tiền, cải tạo không giam giữ để bị cáo có cơ hội làm lại cuộc đời.

Quan điểm tranh luận đối đáp của đại diện Viện Kiểm sát không đồng ý với quan điểm của người bào chữa về tình tiết bị cáo tự ý nửa chừng chấm dứt việc phạm tội. Kiểm sát viên cho rằng bị cáo có ý thức dùng 80.000 đồng để đánh bạc và đã đánh bạc và thua hết 80.000 đồng nên không chơi nữa. Như vậy, tội phạm đã hoàn thành. Đại diện Viện Kiểm sát giữ nguyên quan điểm tranh luận.

Người bào chữa cho bị cáo giữ nguyên quan điểm tranh luận.

Tại phiên tòa, bị cáo Trịnh Viết L thừa nhận hành vi phạm tội và thống nhất lời bào chữa của người bào chữa, không tranh luận gì khác về tội danh, hình phạt và các vấn đề khác theo đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát.

Lời nói sau cùng, bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Cơ quan điều tra, điều tra viên, Kiểm sát viên, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Bắc Tân Uyên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng, đủ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục điều tra, truy tố theo quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên, quyết định tố tụng của cơ quan Cảnh sát điều tra, Viện Kiểm sát nên các quyết định tố tụng, hành vi tố tụng của Cơ quan điều tra, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Bắc Tân Uyên, Điều tra viên, Kiểm sát viên đều hợp pháp.

[2] Về việc vắng mặt của những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, nhưng đã có đơn xin xét xử vắng mặt, quá trình điều tra những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan nói trên đã có lời khai rõ ràng, yêu cầu cụ thể về vụ án. Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát, bị cáo Trịnh Viết L không có yêu cầu triệu tập những người tham gia tố tụng vắng mặt đến phiên tòa để làm rõ các tình tiết có liên quan đến vụ án. Căn cứ khoản 1 Điều 292 của Bộ luật Tố tụng Hình sự, Hội đồng

xét xử xét xử vắng mặt người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án theo Luật định.

[3] Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội. Lời nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án và các chứng cứ, tài liệu khác đã được thu thập trong quá trình điều tra, có trong hồ sơ vụ án. Từ những chứng cứ nêu trên, có căn cứ kết luận: Khoảng 17 giờ 00 phút ngày 19/8/2024, tại khu vực bãi xe của Công ty TNHH H1 thuộc ấp B, xã T, huyện B, tỉnh Bình Dương, bị cáo đã thực hiện hành vi đánh bạc thắng thua bằng tiền với hình thức “lắc bầu cua” cùng các đối tượng Trần Thái K, Vương Văn P, Vũ Thành N, Huỳnh Minh T2, Đoàn Vĩnh T3 với tổng số tiền đánh bạc là 2.370.000 đồng. Bị cáo có 01 tiền án về tội đánh bạc, chưa được xóa án tích nhưng tiếp tục thực hiện hành vi đánh bạc thắng thua bằng tiền. Như vậy, đã đủ các yếu tố cấu thành tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự. Do đó, Cáo trạng số 107/CT-VKS-BTU, ngày 30/11/2024 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Bắc Tân Uyên, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo Trịnh Viết L về tội đánh bạc theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình là đúng người, đúng tội, đúng quy định pháp luật.

[4] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự công cộng, ảnh hưởng xấu đến nếp sống văn minh trong cộng đồng dân cư tại địa phương. Về nhân thân, ngày 17/3/2015 bị Tòa án nhân dân thị xã Tân Uyên, (nay là Tòa án nhân dân thành phố Tân Uyên), tỉnh Bình Dương xử phạt 27 tháng tù về tội Cố ý gây thương tích, bị cách ly khỏi đời sống xã hội một thời gian dài, thế nhưng không biết quý trọng sự tự do, không biết nghiêm chỉnh chấp hành pháp luật. Năm 2022, bị cáo tiếp tục thực hiện hành vi vi phạm pháp luật là đánh bạc trái phép, bị Công an xã T, huyện B xử phạt vi phạm hành chính số tiền 1.500.000 đồng. Năm 2023, bị cáo tiếp tục có hành vi đánh bạc trái phép và bị Tòa án nhân dân huyện Bắc Tân Uyên, tỉnh Bình Dương xử phạt 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội “Đánh bạc”. Khi chưa được xóa án tích, bị cáo lại tiếp tục thực hiện hành vi đánh bạc như Hội đồng xét xử đã nhận định trên đây. Điều này cho thấy bị cáo không có khả năng tự cải sửa. Do vậy, cần áp dụng hình phạt nghiêm, tương xứng với tính chất, mức độ của hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo nhằm răn đe, giáo dục bị cáo ý thức chấp hành pháp luật và phòng ngừa chung trong xã hội.

[5] Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử xem xét các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo như thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo là lao động chính trong gia đình, đang nuôi dưỡng mẹ già và 02 con nhỏ nên áp dụng tình tiết giảm nhẹ tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự để giảm một phần hình phạt cho bị cáo.

[6] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[7] Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp:

- Đối với 01 tấm müt xóp màu trắng có chiều dài khoảng 80cm, chiều rộng 60cm có ghi chữ bầu, cua, tôm, cá, gà, nai, xét thấy không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 điện thoại di động hiệu Oppo Reno 12 5G của Trần Thái K và 01 điện thoại di động hiệu Redmi Note 13 Pro+ của Trần Công T4 là công cụ, phương tiện các đối tượng sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội nên cần tịch thu nộp vào ngân sách Nhà nước.

- Đối với số tiền 2.370.000 đồng bị cáo cùng các đối tượng Trần Thái K, Vương Văn P, Vũ Thành N, Huỳnh Minh T2, Đoàn Vĩnh T3 sử dụng để đánh bạc cần tịch thu nộp ngân sách nhà nước.

- Đối với số tiền 2.143.000 đồng (thu giữ của bị cáo Trịnh Viết L 1.643.000 đồng; thu giữ của Đoàn Vĩnh T3 500.000 đồng), bị cáo và ông T3 không sử dụng vào việc đánh bạc nên tuyên trả lại.

[8] Các vấn đề khác trong vụ án:

[8.1] Đối với Trần Thái K, Vương Văn P, Vũ Thành N, Huỳnh Minh T2, Đoàn Vĩnh T3 có hành vi cùng Trịnh Viết L tham gia đánh bạc được thắng thua bằng tiền dưới hình thức “lắc bầu cua”. Do số tiền sử dụng vào mục đích đánh bạc là 2.370.000 đồng. K, P, N, Minh T2, V chưa bị xử phạt hành chính và kết án về hành vi đánh bạc nên Cơ quan Cảnh sát điều tra công an huyện B không truy cứu trách nhiệm hình sự. Ngày 28/10/2024, Công an huyện B, tỉnh Bình Dương đã ban hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 306, 307, 308, 310, 311 xử phạt P, Minh T2, V, K, N mỗi người 1.500.000 đồng (một triệu năm trăm nghìn đồng) là đúng quy định tại các Điều 57, 68, 70, 78 và Điều 85 Luật xử lý vi phạm hành chính nên không đặt ra xem xét.

[8.2] Đối với Trần Công T4 có hành vi cho Đoàn Vĩnh T3 mượn điện thoại di động hiệu Redmi Note 13 Pro+ có tải ứng dụng game bầu cua để đưa Trần Thái K làm công cụ “lắc bầu cua” cho L, P, N, Minh T2, V tham gia đặt cược thắng thua bằng tiền. Do số tiền sử dụng vào mục đích đánh bạc là 2.370.000 đồng và T4 chưa bị xử phạt hành chính và kết án về hành vi đánh bạc, tổ chức đánh bạc và gá bạc nên Cơ quan Cảnh sát điều tra công an huyện B không truy cứu trách nhiệm hình sự. Ngày 28/10/2024, Công an huyện B, tỉnh Bình Dương đã ban hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 309 xử phạt T4 1.500.000 đồng là đúng quy định tại các Điều 57, 68, 70, 78 và Điều 85 Luật xử lý vi phạm hành chính nên không đặt ra xem xét.

[9] Xét ý kiến luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa đối với bị cáo về phần tội danh, hình phạt, điều khoản áp dụng, xử lý vật chứng là có căn cứ, nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[10] Đối với quan điểm của người bào chữa cho rằng bị cáo tự ý nửa chừng chấm dứt việc phạm tội là không được chấp nhận, bởi lẽ, hành vi phạm tội của bị cáo

đã hoàn thành khi bị cáo sử dụng hết số tiền dự định đánh bạc. Bị cáo đánh bạc với số tiền nhỏ (80.000 đồng), khi thua hết, mặc dù bị cáo có trong người số tiền 1.643.000 đồng nhưng không dùng để tiếp tục đánh bạc, đây là tình tiết để đánh giá tính chất, mức độ của hành vi phạm tội của bị cáo, chỉ có ý nghĩa khi quyết định mức hình phạt đối với bị cáo. Do vậy, quan điểm của người bào chữa là không có cơ sở chấp nhận như Hội đồng xét xử đã nhận định trên đây.

[11] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Trịnh Viết L phải nộp theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 2 Điều 106, điểm d khoản 1 Điều 125, khoản 2 Điều 136, 268, 269, 298, 299, khoản 1 và 4 Điều 331 và Điều 333 Bộ luật Tố tụng Hình sự;

Căn cứ khoản 1 Điều 321, Điều 38, Điều 47, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự;

Căn cứ Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí của Tòa án.

1. Tuyên bố bị cáo Trịnh Viết L (tên gọi khác: B) phạm tội “Đánh bạc”.
2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Trịnh Viết L 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt để thi hành án.
3. Hủy bỏ Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số 62/2024/HSST-LCCT, ngày 03/12/2024 của Tòa án nhân dân huyện Bắc Tân Uyên, tỉnh Bình Dương đối với bị cáo Trịnh Viết L.
4. Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp:
 - Tịch thu tiêu hủy: 01 tấm măt màu trắng có chiều dài khoảng 80 cm, chiều rộng 60 cm có ghi chữ bầu, cua, tôm, cá, gà, nai;
 - Tịch thu nộp ngân sách nhà nước:
 - + 01 điện thoại di động hiệu Oppo Reno 12 5G thu giữ của Trần Thái K;
 - + 01 điện thoại di động hiệu Redmi Note 13 Pro+ thu giữ của Trần Công T4;
 - + Số tiền 2.370.000đ (hai triệu ba trăm bảy mươi nghìn đồng) tiền dùng để đánh bạc.
 - Trả cho bị cáo Trịnh Viết L 1.643.000 đồng (một triệu sáu trăm bốn mươi ba ngàn đồng);
 - Trả cho ông Đoàn Vĩnh T3 500.000 đồng (năm trăm ngàn đồng).

Vật chứng và số tiền trên hiện Chi cục thi hành án dân sự huyện Bắc Tân Uyên đang tạm giữ (theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 16/12/2024 và Giấy nộp tiền vào tài khoản ngày 18/11/2024 tại Kho bạc nhà nước huyện B).

5. Về án phí sơ thẩm: Bị cáo Trịnh Viết L phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

6. Quyền kháng cáo:

- Bị cáo được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án (14/01/2025).

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết công khai theo đúng quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương (01);
- VKSND tỉnh Bình Dương (01);
- Phòng PV 06, Công an T. Bình Dương (01);
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương (01);
- VKSND huyện Bắc Tân Uyên (01);
- Công an huyện Bắc Tân Uyên (01);
- Chi cục THADS huyện Bắc Tân Uyên (01);
- Bị cáo Trịnh Viết Long (01);
- Người có quyền và nghĩa vụ liên quan (05);
- Lưu: HSVA, VT (02).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đỗ Thị Ngọc Lan